TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2025/QĐST - VDS
Ngày: 21/11/2025.
"Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết".

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Thư ký phiên họp: Bà Lương Thị Ngọc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11- Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2025/TLST-VDS ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc: "*Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết"* theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 04/2025/QĐST-VDS ngày 22 tháng 10 năm 2025; Quyết định hoãn phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 31 tháng 10 năm 2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Bà Nguyễn Thị Ch, sinh ngày: 21/06/1949; Địa chỉ: Thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* Số Căn cước công dân: 030149002842 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 07/06/2022. Có mặt tại phiên họp.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ch: Anh Nguyễn Văn Ch, sinh ngày: 13/01/1977; Địa chỉ: thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* Số Căn cước công dân: 030077022091 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 26/05/2022. Có mặt tại phiên họp.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981; Nơi cư trú cuối cùng: Thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng).* Vắng mặt tại phiên họp.

+ Chị Nguyễn Thị M, sinh ngày: 03/06/1975; Địa chỉ: thôn HX, xã HH, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn HX, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* Số Căn cước

công dân: 030175005032 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 09/01/2022. Có mặt tại phiên họp.

Người đại diện theo ủy quyền của chị M: Anh Nguyễn Văn Chuẩn, sinh ngày: 13/01/1977; Địa chỉ: thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* Số Căn cước công dân: 030077022091 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 26/05/2022. Có mặt tại phiên họp.

+ Anh Nguyễn Văn Ch, sinh ngày: 13/01/1977; Địa chỉ: thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* Số Căn cước công dân: 030077022091 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 26/05/2022. Có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người là đã chết, bản tự khai, các biên bản lấy lời khai, người yêu cầu bà Nguyễn Thị Ch (đại diện theo ủy quyền của bà Ch là anh Nguyễn Văn Chuẩn) trình bày: Bà Ch và ông Nguyễn Văn T là vợ chồng, ông bà kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã TTh vào năm 1971. Ông T đã chết vào ngày 25 tháng 04 năm 2003. Quá trình chung sống, ông bà sinh được 03 người con chung gồm: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1975; anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm: 1977 và chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981. Chị Th đã bỏ nhà đi từ năm 2000. Vào năm 2000 (*bà không nhớ rõ ngày, tháng, chỉ nhớ vào năm 2000),* chị Nguyễn Thị Th từ thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng)* đã bỏ đi khỏi địa phương, không để lại tin tức gì, gia đình bà không biết chị Th đi đâu, ở đâu, làm gì. Chị Th không liên lạc gì với ai trong gia đình. Mặc dù gia đình bà đã tìm kiếm chị Th nhiều nơi nhưng không biết được thông tin gì của chị Th. Bà và gia đình đã tìm kiếm, hỏi thăm tin tức của chị Th từ họ hàng, anh em, bạn bè của chị Th nhưng cũng không có thông tin gì của chị Th. Bà xác định chị Th đã bỏ đi khỏi địa phương thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng)* từ năm 2000, đến nay là 25 năm và không có lần nào quay về. Khi bỏ nhà đi, chị Th chưa kết hôn với ai, chưa có chồng, con. Từ khi chị Th bỏ đi đến nay, chị Th không liên lạc gì với ai trong gia đình, kể cả bà và các anh chị ruột; gia đình cũng không ai có tin tức hay thông tin gì của chị Th từ năm 2000 đến nay. Ngày 18/4/2025, bà đã đăng tin Thông báo tìm kiếm chị Th trên báo Hải Dương. Tòa án đã đăng tin tìm kiếm chị Th trên đài Tiếng nói Việt Nam trong ba ngày liên tiếp vào ngày 21, 22, 23/6/2025; trên Báo Pháp Luật Việt Nam trong ba số liên tiếp vào ngày 23, 24, 25/6/2025 và trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương *(nay là Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng);* Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương *(nay là Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng);* Phòng Thông tin Văn phòng Tòa án nhân dân tối cao. Đến nay đã 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì về chị Th. Nay, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, bà Ch đề nghị Tòa án tuyên bố con gái bà là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm:

1981; nơi cư trú cuối cùng: thôn BTh, xã TTh, huyện GiLộc, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng)* đã chết. Theo kết quả xác minh tại công an xã GiPh, thành phố Hải Phòng và căn cứ vào Quyết định truy nã số: 06/QĐ ngày 22/6/2011 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương thì bà xác định con gái bà là Nguyễn Thị Th *(tên gọi khác Nguyễn Thị H (H vổ)* bị truy nã về hành vi: Mua bán người; Ngày trốn: 17/06/2011; Nơi trốn: Địa phương; Trường hợp trốn: Gây án thì Công an đã truy nã đối với con gái bà là Nguyễn Thị Th là đúng. Từ tháng 6 năm 2011 đến nay, Công an tỉnh Hải Dương vẫn thường xuyên đến gia đình bà để xác minh về việc chị Th có mặt tại gia đình hay không và động viên bà khuyên chị Th ra đầu thú, nếu biết chị Th ở đâu thì cho họ thông tin. Nay, xác định chị Th trốn truy nã về hành vi: Mua bán người thì bà thấy kết quả xác minh là đúng. Việc bà yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Th đã chết, bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Văn Ch, người đại diện theo ủy quyền của chị M là anh Nguyễn Văn Ch đều trình bày các nội dung như bà Ch đã trình bày và đều nhất trí với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ch về việc yêu cầu chị Nguyễn Thị Th đã chết đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã GiPh, thành phố Hải Phòng xác định, qua rà soát hệ thống dữ liệu thông tin quốc gia về dân cư có thông tin đối với chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981; địa chỉ: Thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng):* Hiện đối tượng Nguyễn Thị Th là đối tượng truy nã do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương ra Quyết truy nã số 06 ngày 22/6/2011 về tội: Mua bán người và cung cấp cho Tòa án một bản sao Quyết định truy nã trên đối với Nguyễn Thị Th.

Kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân xã GiPh, thành phố Hải Phòng xác định: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981, có quê quán: thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng);* chị Th đã bỏ đi khỏi thôn BTh từ năm 2000, từ đó đến nay, địa phương không biết chị Th đi đâu, ở đâu, làm gì.

Tại phiên họp, bà Ch, chị M và anh Ch vẫn giữ nguyên lời trình bày và đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của bà Ch theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và về nội dung: Căn cứ khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Bộ luật Hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: đề nghị Tòa án không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ch về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Th đã chết. Bà Nguyễn Thị Ch được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Ch phải chịu lệ phí đăng tin trên báo, đài là 8.250.000 đồng *(Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng, bà Ch đã nộp xong).*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu là chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981; có đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng tại thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BThg, xã GiPh, thành phố Hải Phòng)* nên theo quy định tại khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Th là đã chết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương *(nay là Tòa án nhân dân Khu vực 11 - Hải Phòng).*

[2] Về quyền yêu cầu: Trên cơ sở xác nhận thông tin về mối quan hệ tại cơ quan có thẩm quyền thể hiện: Bà Nguyễn Thị Ch là mẹ đẻ của chị Nguyễn Thị Th. Chị Th đi khỏi nhà từ năm 2000 đến nay là 25 năm và không có lần nào quay về, không có thông tin, liên lạc gì với gia đình người thân. Bà Ch làm đơn yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Th là đã chết theo quy định tại khoản 4 Điều 27; Điều 391 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào kết quả xác minh tại Công an xã GiPh, thành phố Hải Phòng, Quyết định truy nã số: 06/QĐ ngày 22/6/2011 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương và lời khai của bà Nguyễn Thị Ch thể hiện: chị Nguyễn Thị Th *(tên gọi khác Nguyễn Thị H (H vổ)* là đối tượng truy nã do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương truy nã về hành vi: Mua bán người; Ngày trốn: 17/06/2011; Nơi trốn: Địa phương; Trường hợp trốn: Gây án. Từ tháng 06 năm 2011 cho đến nay, Công an tỉnh Hải Dương vẫn thường xuyên đến gia đình bà Ch để xác minh về việc chị Th có mặt tại gia đình hay không, động viên bà Ch khuyên chị Th ra đầu thú và cung cấp cho họ thông tin của chị Th. Bà Chóe công nhận chị Th bị truy nã là đúng. Việc chị Th vắng mặt tại địa phương là do chị Th bỏ trốn sau khi phạm tội, đã bị truy nã theo Quyết định truy nã của Công an tỉnh Hải Dương. Theo quy định tại Điều 71 Bộ luật dân sự thì căn cứ để tuyên bố một người là đã chết khi không có tin tức xác thực về người đó còn sống hay không, do các yếu tố khách quan như chiến tranh, tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai, biệt tích… chứ không nhằm mục đích trốn tránh việc bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Trong khi đó, người bị truy nã không xác định được tung tích là do họ cố tình lẩn trốn, hoàn toàn do ý chí chủ quan của họ. Việc này nhằm trốn tránh trách nhiệm hình sự, bị điều chỉnh bởi quan hệ

pháp luật hình sự. Căn cứ khoản 1 Điều 231 Bộ luật tố tụng hình sự: "*Khi bị can trốn hoặc không biết rõ bị can đang ở đâu thì Cơ quan điều tra phải ra quyết định truy nã bị can".* Căn cứ Điều 27 Bộ luật hình sự: *"Nếu trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này, người phạm tội cố tình trốn tránh và đã có quyết định truy nã, thì thời hiệu tính lại kể từ khi người đó ra đầu thú hoặc bị bắt giữ".* Do đó, thời gian trốn lệnh truy nã không được tính vào thời hiệu truy cứu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, không thể xem thời gian đã truy nã như căn cứ *"biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống"* để tuyên bố người đó là đã chết theo pháp luật dân sự. Nếu tuyên bố đã một người đã chết thì phải đình chỉ vụ án hình sự. Quy định này phù hợp với tinh thần pháp luật dân sự chỉ tuyên một người là đã chết khi cái chết của họ xuất phát từ những nguyên nhân khách quan như mất tích, biệt tích trong chiến tranh, bị tai nạn hoặc thảm họa, thiên tai...còn người trốn truy nã là người chủ động bỏ đi với mục đích là trốn tránh nghĩa vụ Nhà nước và không tuân thủ pháp luật. Do vậy, chị Nguyễn Thị Th vắng mặt tại địa phương do bỏ trốn sau khi phạm tội, đã bị truy nã, không có căn cứ xác định chị Nguyễn Thị Th đã chết nên không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ch yêu cầu tuyên bố chị Nguyễn Thị Th là đã chết.

[5] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ch hiện là người cao tuổi theo Luật Người cao tuổi nên căn cứ Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bà Nguyễn Thị Ch được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Ch phải chịu lệ phí đăng tin báo, đài, bà Ch đã nộp xong.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 367; Điều 371; Điều 372; Điều 391; Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 27 Bộ luật Hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Ch về việc tuyên bố chị Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1981; nơi cư trú cuối cùng: thôn BTh, xã TTh, huyện GiL, tỉnh Hải Dương *(nay là thôn BTh, xã GiPh, thành phố Hải Phòng)* đã chết vì chị Th hiện đang bị truy nã theo Quyết định truy nã số: 06/QĐ ngày 22/06/2011 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương về hành vi: "Mua bán người"; Ngày trốn: 17/6/2011; Nơi trốn: Địa phương; Trường hợp trốn: Gây án.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Ch được miễn nộp tiền lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị Ch phải chịu

lệ phí đăng tin trên báo, đài là 8.250.000 đồng *(Tám triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).* Số tiền này bà Chóe đã nộp xong.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 11 - Hải Phòng;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã GiPh, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thúy Hạnh